TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KÔNG CHRO** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2021/QĐST-DS	*Kông Chro, ngày 04 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 62/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng N; địa chỉ: 02 L, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T, chức vụ: Tổng Giám đốc. Người được ủy quyền khởi kiện và tham gia tố tụng: Ông Hoàng Văn L, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh huyện K.

(*Theo Quyết định về việc ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019 của Ngân hàng N).*

2. Bị đơn: Anh **Phạm Văn X**, sinh năm 1981 và chị **Huỳnh Thị Mỹ Ch**, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn S (thôn M cũ), xã S, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Anh Phạm Văn X và chị Huỳnh Thị Mỹ C phải trả cho Ngân hàng N số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày lập biên bản hoà giải thành 24/02/2021 là 29.054.795 đồng (Hai mươi chín triệu không trăm năm mươi bốn nghìn bảy trăm chín mươi lăm đồng) theo như hợp đồng tín dụng số **160203.09/HĐTD** ngày 04/3/2016 và Giấy nhận nợ số 03/GNNKBCĐXGN ngày 20/3/2018.

2.2. Về phương án trả nợ: Trong thời hạn 02 (Hai) tháng, kể từ ngày 24/02/2021 đến hết ngày 24/4/2021, anh X và chị C có trách nhiệm trả 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày lập biên bản hoà giải thành (24/02/2021) là 29.054.795 đồng (Hai mươi chín triệu không trăm năm mươi

bốn nghìn bảy trăm chín mươi lăm đồng) cho Ngân hàng N thông qua Chi nhánh huyện K.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải thành, anh X và chị C còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Về án phí: Mức án phí dân sự sơ thẩm về việc hoà giải thành trong vụ án là 3.226.369 đồng (Ba triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn ba trăm sáu mươi chín đồng).

- Anh Phạm Văn X và chị Huỳnh Thị Mỹ C tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.226.369 đồng (Ba triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn ba trăm sáu mươi chín đồng). Anh X và chị C chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng N thông qua Chi nhánh huyện K 3.131.849 đồng (Ba triệu một trăm ba mươi mốt nghìn tám trăm bốn mươi chín đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0009700 ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Kông Chro;
- Chi cục THADS huyện Kông Chro;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Minh Chính